TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 24 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 203/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1996.

CCCD: 058196004557; Số điện thoại: 0375.874.XXX

Bị đơn:Ông Trần Văn P, sinh năm 1994.

CCCD: 058094004830; Số điện thoại:0389.355.XXX.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/12/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Trần Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 06/3/2012; Ông Trần Văn P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Tuấn K, sinh ngày 02/01/2017.

Hai bên không bên nào có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc con, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị N đồng ý chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002358 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà. Hoàn lại cho bà N 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND KV6 –Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã V, tỉnh Khánh Hòa (GCNKK số 76/2013 ngày 24/12/2013);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Phát